TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày: 04/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Huỳnh Sinh và ông Trần Hoàng Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Việt Hùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc H - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2024/HSST ngày 20 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-HS ngày 25/3/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Phúc H1, sinh ngày 09/5/1990 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố F, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn G (đã chết) và bà Phan Thị Mỹ k; Có vợ Nguyễn Thị Mỹ D (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2019. Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 17/6/2011, Nguyễn Phúc H1 bị Tòa án nhân dân TP. Phan Rang- T, xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (chưa nộp tiền án phí)

- Ngày 11/3/2013, Nguyễn Phúc H1 bị Tòa án nhân dân TP. Phan Rang- T, xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (chưa nộp tiền án phí)

- Ngày 30/10/2014, Nguyễn Phúc H1 bị Tòa án nhân dân TP Phan Rang- T, xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (chưa nộp tiền án phí và tiền thu lợi bất chính)

Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Bị hại: Phòng giáo dục Ủy ban nhân dân thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Phi H2, sinh năm 1967.

Nơi cư trú: Khu phố F, phường B, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 27/6/2022, Nguyễn Phúc H1 đi ngang qua trường Trung học cơ sở T cũ, thuộc khu phố D, phường M, TP . - T nhìn thấy nhà trường đang trong quá trình tháo dỡ, bên hông tường rào của trường có khung hàng rào lưới kim loại cũ, không có người trông coi nên H1 nảy sinh ý định trộm cắp hàng rào trên đem về nhà sử dụng. Sau đó, H1 điều khiển xe mô tô biển số 85R1-9757 chạy về nhà ở khu phố F, phường T, TP . - T, lấy 01 cây ní bằng kim loại, dài 70cm rồi quay lại trường Trung học cơ sở T (đoạn đường P, đối diện khách sạn M). Tại đây, H1 sử dụng cây ní cạy lấy được 01 khung hàng rào bằng kim loại, kích thước (2,6x1,5)m chở về nhà thì bị Công an phường M, tuần tra phát hiện, đưa H1 cùng tang vật về trụ sở Công an làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phúc H1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 72/KLTS ngày 14/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP . - T, kết luận: 01 khung kim loại, kích thước (2,6 x 1,5)m, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 27/6/2022 có giá trị là 530.000 đồng (Năm trăm ba mươi nghìn đồng)

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã nêu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSPRTC ngày 19/02/2024 của Viện kiểm sát thành phố P - T, truy tố bị cáo Nguyễn Phúc H1 về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – T giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc H1 phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*;

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc H1 mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận; Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an T1 – T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/6/2022, tại trường Trung học cơ sở T cũ, thuộc khu phố D, phường M, Thành phố P - T, bị cáo Nguyễn Phúc H1 đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 khung hàng rào bằng kim loại, kích thước (2,6m x1,5m) của Phòng G1 – T, có trị giá 530.000 đồng (Năm trăm ba mươi nghìn đồng). Bị cáo Nguyễn Phúc H1 có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – T truy tố bị cáo Nguyễn Phúc H1 về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng do mục đích tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo H1 đã nhiều lần bị đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện nay lại tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về vấn đề dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô 85R1-9757 của bà Nguyễn Thị Thanh X, bà X không biết bị cáo sử xe để đi trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà X là phù hợp.

- 01 khung kim loại, kích thước (2,6 x1,5)m là tài sản bị cáo H1 trộm cắp đã trả lại cho ông Nguyễn Phi H2 là người đại diện bị hại là có căn cứ.

- 01 cây ní bằng kim loại dài 70cm, là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phúc H1 phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc H1 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây ní bằng kim loại dài 70cm (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T1 – T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T ngày lúc 16 giờ 30 phút ngày 17/02/2024).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Phúc H1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/4/2024. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày bản án sơ thẩm được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị hại, bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Trâm **Lê Huỳnh Sinh** **Nguyễn Xuân Hùng**